PHÒNG GD-ĐT GIA LÂM **ĐỀ ÔN THI LỚP 9**

**TRƯỜNG THCS ĐA TỐN Môn : Sinh học**

**Thời gian 45 phút ĐỀ 1**

**Khoanh vào một đáp án đúng nhất**

1. Ở người bình thường, trong tế bào lưỡng bội, bộ NST của nam được kí hiệu là:

a. (44A+ XX) b. (22A + X) c. (22A + Y) d. (44A +XY)

1. Ở người, sự tăng thêm 1 NST ở cặp NST thứ 21 sẽ gây:

a.Bệnh máu khó đông b. bệnh dính ngón tay

c. bệnh đao d. bệnh tơcnơ

1. Khi cho cây cà chua quả tròn lai phân tích thì thu được kết quả 50% quả tròn:50% quả bầu dục. Vậy cây cà chua quả tròn đem lai có kiểu gen nào sau đây?

a.Aa b. AA c.aa d.Cả a, b, c đều đúng

1. Bộ NST đơn bội (n) có trong:

a.Trứng b. Tinh trùng c. Giao tử d. Cả a, b, c đúng

1. Một gen có số nu loại X là 250, số nu loại T là 350. Tổng số nu của gen đó là:

a. 1200 b. 1500 c. 600 d. 1000

1. Trong phân tử ADN, dựa theo nguyên tắc bổ sung, ta có:

a.A = X ; G = T b. A + T = X + G

c. A = G ; T = X d. T + X = G + A

1. Sự tự nhân đôi của NST diễn ra ở kì nào của chu kì tế bào?

a. Kì đầu b. Kì giữa c. Kì sau d. Kì trung gian

1. Một gen có chiều dài 2040A0, trong đó số nu loại T chiếm 30% tổng số nu của gen. Số nu loại G của gen đó là: a. 180 b. 300 c. 240 d. 612
2. Một loài thực vật có bộ NST lưỡng bội 2n=18. Trong tế bào sinh dưỡng của thể tứ bội phát sinh từ loài đó có số lượng NST là:

a.18 b. 36 c. 27 d. 19

1. Đâu là bộ NST của cơ thể dị bội thể?

a.2n +1 b. 2n c. 6n d. Cả a, b, c đều đúng

1. Ở cải bắp 2n= 18. Một tế bào cải bắp đang ở kì sau của giảm phân II có số NSTđơn là: a. 36 b. 27 c. 18 d. 9
2. Hiện tượng thay đổi màu sắc của lông gấu khi thay đổi môi trường sống gọi là:

a.Đột biến gen b. Đột biến NST c. Thường biến d. Cả a, b, c đúng

1. Đâu là chức năng của Protein?

a. Là thành phần cấu trúc của tế bào c. Bảo vệ cơ thể

b. Xúc tác và điều hoà các quá trình trao đổi chất d. Cả a, b, c đúng

1. Ở người, gen A quy định tóc xoăn, gen a quy định tóc thẳng, gen B quy định mắt đen, gen b quy định mắt xanh. Các gen này phân li độc lập với nhau. Mẹ có tóc thẳng, mắt xanh thì phải chọn bố có kiểu gen nào sau đây để tất cả con sinh ra đều có tóc xoăn, mắt đen?

a.AaBB b. AABB c. AaBb d. AAbb

1. Ở gà 2n = 78. Một tế bào của gà đang ở kì sau nguyên phân thì số NST đơn trong tế bào đó là: a. 39 b. 78 c. 79 d. 156
2. mARN có chức năng:

a.Truyền đạt thông tin di truyền c. Vận chuyển axit amin

b.Cấu tạo nên ribôxôm d. Cả a, b, c đúng

1. Ở chó, lông ngắn(D) trội hoàn toàn so với lông dài. Phép lai nào sau đây thu được tỉ lệ 3 chó lông ngắn : 1 chó lông dài ?

a.DD × dd b. dd × dd c. Dd × Dd d. Dd × dd

1. Đâu là bộ NST của cơ thể đa bội thể?

a.2n b. 4n c. 2n - 1 d. Cả a, b, c đều đúng

1. Một gen có số nu loại X là 450, số nu loại T là 300. Chiều dài của gen đó là:

a. 750A0 b. 2550A0 c. 1500A0 d. 1020A0

1. Cho cây đậu hoa trắng thuần chủng giao phấn với cây hoa đỏ thuần chủng thì thu được F1 toàn hoa đỏ. Cho cây hoa đỏ F1 tự thụ phấn thì F2 thu được với tỉ lệ là:

a.50% hoa đỏ : 50% hoa trắng c. 25% hoa trắng : 75% hoa đỏ

b. 75% hoa trắng : 25% hoa đỏ d. 100% hoa đỏ

1. Tác động lớn nhất của con người tới môi trường tự nhiên là:

a.Cày xới đất canh tác làm thay đổi đất và nước ở tầng mặt.

b. Phá huỷ thảm thực vật từ đó gây ra nhiều hậu quả xấu.

c.Cải tạo môi trường tự nhiên gây mất cân bằng sinh thái.

d. Hái lượm và săn bắt làm giảm sự đa dạng sinh học.

1. Môi trường nào sau đây là môi trường sống của cái ghẻ?

a.Môi trường nước b. Môi trường đất

c. Môi trường cạn d. Môi trường sinh vật

1. Nhóm nào sau đây gồm toàn tài nguyên tái sinh?

a.Năng lượng gió, năng lượng thuỷ triều, bức xạ Mặt trời.

b.Khí đốt thiên nhiên, dầu mỏ, than đá

c.Tài nguyên sinh vật, tài nguyên đất, tài nguyên nước.

d.Tài nguyên đất, năng lượng gió, khí đốt thiên nhiên.

1. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế ô nhiễm không khí?

a.Tăng cường phát triển sản xuất công nghiệp

b.Sử dụng năng lượng từ than đá và dầu mỏ

c. Mở rộng nhiều khu dân cư mới.

d. Sử dụng năng lượng mặt trời.

1. Đặc điểm giống nhau giữa quần thể người với các quần thể sinh vật khác là:

a.Sinh sản b. Giáo dục c. Văn hoá d. Hôn nhân

1. Trồng rừng có tác dụng bảo vệ tài nguyên nước vì:

a. Giúp giữ nước trong đất và cây xanh có tác dụng lọc sạch nước.

b.Tạo điều kiện cho sự tuần hoàn nước, làm tăng lượng nước bốc hơi.

c.Làm tăng khả năng tái sử dụng nước ở sinh vật.

d. Giúp hạn chế sự bốc hơi nước, làm tăng lượng nước mặt ở sông, hồ, biển….

1. Ví dụ nào cho dưới đây không phải là quần thể sinh vật?

a.Tập hợp các con rắn trên một hòn đảo

b. Tập hợp các cây trúc trong một khóm trúc.

c. Tập hợp các con cá chép trong một ao.

d. Tập hợp các con ong trong một tổ.

1. Hiện nay, nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm môi trường là do:

a.Hoạt động của núi lửa c.Ảnh hưởng quá mạnh của bức xạ Mặt Trời.

b.Hoạt động của các sinh vật d.Hoạt động của con người.

1. Sự hợp tác giữa hai loài sinh vật mà hai bên đều có lợi được gọi là mối quan hệ

a.Tái sinh b. Cộng sinh c. Kí sinh d. Hội sinh

1. Loại tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh?

a.Khí đốt thiên nhiên b. Tài nguyên nước

c. Bức xạ Mặt Trời d. Dầu mỏ

1. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế ô nhiễm nguồn nước?

a.Hạn chế tàu thuyền đi lại trên sông, hồ và trên biển

b.Di dời dân từ những khu vực ô nhiễm tới các khu dân cư mới.

c.Tăng cường phát triển nhiều khu sản xuất nông nghiệp và công nghiệp.

d. Xây dựng hệ thống xử lí nước thải từ các khu công nghiệp và các khu dân cư

1. Cho chuỗi thức ăn: Lá cây → Sâu → Chim → Rắn →Đại bàng →Vi sinh vật. Số sinh vật tiêu thụ là:

a. 2 b. 3 c. 4 d. 5

1. Nhóm sinh vật nào sau đây thuộc nhóm hằng nhiệt?

a. Trăn, rắn, cá sấu b. Ếch, thằn lằn, tôm

c. Cá heo, cá voi d. Giun, dế, ong

1. Nhóm sinh vật nào sau đây ưa sáng:

a.Dơi, chuột b. Cú mèo, ếch c. Hổ, báo d. Gà, vịt

1. Nhóm nào sau đây gồm toàn tài nguyên không tái sinh?

a.Năng lượng gió, năng lượng thuỷ triều, bức xạ Mặt trời.

b.Khí đốt thiên nhiên, dầu mỏ, than đá

c.Tài nguyên sinh vật, tài nguyên đất, tài nguyên nước.

d.Tài nguyên đất, năng lượng gió, khí đốt thiên nhiên.

1. Chuỗi và lưới thức ăn được hình thành dựa trên mối quan hệ:

a.Hợp tác giữa các loài sinh vật c. tranh giành khu vực sống của nhau.

b.Cạnh tranh giữa các loài sinh vật d. dinh dưỡng giữa các loài sinh vật

1. Ban đêm, đàn trâu rừng ngủ thường quây thành vòng tròn những con non, con già nằm ở giữa thể hiện mối quan hệ nào?

a.Kí sinh b. Cộng sinh c. Hội sinh d. Hỗ trợ

1. Cho chuỗi thức ăn: Cây cỏ → châu chấu → ……… → Mèo

Sinh vật nào sau đây phù hợp nhất để điền vào chỗ chấm trong chuỗi thức ăn trên?

a.Chim b. Ong c. Bướm d. Thỏ

1. Nhóm sinh vật nào sau đây thuộc nhóm biến nhiệt?

a.Cá voi, cá heo b. Ong, bướm c. Chim, chuột d. Chó, mèo

1. Ví dụ nào dưới đây không phải là một quần xã sinh vật?

a.Tập hợp của nhiều con cá sống trong một cái ao

b.Tập hợp của nhiều con chim sống trong một khu rừng.

c.Tập hợp của nhiều cây tre sống trong một khóm tre.

d. Tập hợp các cây thân cỏ, thân leo, thân gỗ trong một khu rừng.

PHÒNG GD-ĐT GIA LÂM **ĐỀ ÔN THI LỚP 9**

**TRƯỜNG THCS ĐA TỐN Môn : Sinh học**

**Thời gian 45 phút ĐỀ 2**

**Khoanh vào một đáp án đúng nhất**

1. Trong phân tử ADN, dựa theo nguyên tắc bổ sung, ta có:
2. A = X ; G = T b. A + T = X + G c. A = G ; T = X d. T = A ; X = G
3. Ở ruồi giấm 2n=8. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì sau giảm phân II thì số NST đơn trong tế bào đó là:

a. 2 b. 4 c. 8 d. 16

1. Chức năng nào sau đây là của mARN ?

a.Truyền đạt thông tin di truyền c. Vận chuyển axit amin

b.Cấu tạo nên ribôxôm d. Cả a, b, c đúng

1. Đối tượng nghiên cứu công phu và hoàn chỉnh nhất của Menđen là:

a.Chuột bạch b. Ruồi giấm c. Đậu Hà Lan d. Hoa Tuy-líp

1. Ở kì nào NST co ngắn cực đại và tập trung ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào

a. Kì đầu b. Kì giữa c. Kì sau d. Kì cuối

1. Sự tự nhân đôi của NST diễn ra ở kì nào của chu kì tế bào?

a.Kì trung gian b. Kì đầu c. Kì giữa d. Kì sau

1. Ở người bình thường, trong tế bào lưỡng bội, bộ NST của nam được kí hiệu là:

a. (22A+ XX) b. (22A + XY) c. (44A + XX) d. (44A +XY)

1. Ở người, gen A quy định tóc xoăn, gen a quy định tóc thẳng, gen B quy định mắt đen, gen b quy định mắt xanh. Các gen này phân li độc lập với nhau.

Mẹ có tóc thẳng, mắt xanh thì phải chọn bố phải có kiểu gen nào sau đây để tất cả con sinh ra đều có tóc thẳng, mắt đen?

a.AaBb b. aaBb c. aaBB d. aabb

1. Khi cho cây đậu thân cao lai phân tích thì thu được 100% thân cao. Cây đậu thân cao ban đầu có kiểu gen nào sau đây?

a.AA b. Aa c.aa d.Cả a, b, c đúng

1. Ở chó, lông ngắn(D) trội hoàn toàn so với lông dài. Phép lai nào sau đây thu được tỉ lệ 1 chó lông dài : 1 chó lông ngắn?
2. DD × dd b.Dd × dd c. Dd × Dd d. dd × dd
3. Số mạch đơn của phân tử ADN là:

a. 1 b. 2 c. 3 d. 4

1. Có 10 tinh nguyên bào thực hiện giảm phân sẽ tạo ra số tinh trùng là:

a.10 b. 20 c. 40 d.80

1. Phép lai nào sau đây là phép lai phân tích?

a.BB × Bb b.Bb × Bb c.Bb × bb d. bb × bb

1. Ở ruồi giấm 2n=8. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì sau của nguyên phân có số NSTđơn là: a.4 b. 8 c. 16 d. 32
2. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về gen?

a.Gen là một đoạn ADN có chức năng di truyền xác định.

b.Trên phân tử ADN có nhiều loại gen với chức năng khác nhau.

c.Gen cấu trúc mang thông tin quy định cấu trúc một loại protein.

d.Gen cấu trúc trực tiếp tham gia vào quá trình tổng hợp protein.

1. Một gen có 1500 nu, trong đó số nu loại X là 450. Số nu loại T của gen đó là:

a. 1150 b. 900 c. 450 d. 300

1. Loại ARN nào sau đây là nơi tổng hợp Protein?
2. m ARN b. t ARN c. r ARN d. Cả a, b và c
3. Chức năng nào sau đây là của protein?

a. Chức năng cấu trúc c. Chức năng điều hòa

b. Chức năng xúc tác d. Cả a,b, c

1. Kiểu gen nào sau đây có thể tạo ra nhiều loại giao tử nhất?

a.AaBB b. Aabb c. AaBb d. AABb

1. Tính đa dạng và đặc thù của ADN được qui định bởi:

a.Thành phần các nuclêôtit c. Số lượng các nuclêôtit

b.Trình tự sắp xếp các nuclêôtit d. Cả a, b, c đúng

1. Cây thông mọc nơi quang đãng thường có tán lá rộng hơn cây thông mọc trong rừng vì:
2. Ánh sáng chiếu đến cây chỉ tập trung ở phần ngọn.
3. Có sự cạnh tranh với các cây khác về thức ăn, nước và chất dinh dưỡng.
4. Ánh sáng chiếu được đến tất cả các bộ phận và các phía của cây.
5. Các cành ở phía dưới sớm bị rụng.
6. Sự hợp tác của 2 loài sinh vật mà cả 2 bên đều có lợi là mối quan hệ:
7. Kí sinh b. Cộng sinh c. Hội sinh d. Cả a, b, c
8. Để hạn chế những ảnh hưởng xấu của việc tăng dân số quá nhanh, mỗi quốc gia cần phải:

a.Vận động người dân hạn chế kết hôn và sinh đẻ.

b.Khuyến khích người dân di cư đến các quốc gia giàu có để sống.

c.Xây dựng chính sách phát triển dân số hợp lí.

d. Tìm thêm nhiều hành tinh khác cho con người đến đó ở.

1. Cỏ dại và lúa sống cùng nhau trên một cánh đồng. Mối quan hệ giữa cỏ dại và lúa là:
2. Cạnh tranh b. Kí sinh c. Hỗ trợ d. Ăn thịt nhau
3. Đặc điểm giống nhau giữa quần thể người với các quần thể sinh vật khác là:

a.Văn hoá b. Giáo dục c. Sinh sản d. Hôn nhân

1. Một hệ sinh thái hoàn chỉnh có các thành phần chủ yếu nào sau đây?

a.Các thành phần vô sinh c. Các sinh vật sản xuất và sinh vật phân giải

b.Các sinh vật tiêu thụ d. Cả a, b, c

1. Dựa vào ảnh hưởng của nhiệt độ, người ta chia động vật thành 2 nhóm là:

a. Động vật ưa ẩm và động vật ưa khô

b.Động vật ưa sáng và động vật ưa tối

c. Động vật biến nhiệt và động vật hằng nhiệt

d. Động vật trên cạn và động vật dưới nước

1. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở quần thể người không có ở các quần thể sinh vật khác?

a.Pháp luật b. Kinh tế c. Hôn nhân d. Cả a, b, c

1. Nhóm sinh vật nào sau đây thuộc nhóm biến nhiệt?

a.Ruồi, muỗi, ong b. Ếch, cá, tôm c. Rắn, trăn, thằn lằn d. Cả a, b, c

1. Nhóm sinh vật nào sau đây ưa tối:

a.Thằn lằn, Gà b. Cú mèo, Ếch c. Bắp cải, Su hào d. Cả a, b, c

1. Nhóm nào sau đây thuộc nhóm sinh vật sản xuất?
2. Cây cỏ, cây leo, cây gỗ c. Nấm, địa y, vi sinh vật
3. Trâu, thỏ , hổ, sư tử d. Cả a, b, c
4. Tăng dân số quá nhanh có thể dẫn đến hậu quả:

a.Ô nhiễm môi trường c. Thiếu nơi ở, trường học, bệnh viện, lương thực

b.Chậm phát triển kinh tế d. Cả a, b, c

1. Sinh vật hằng nhiệt là những sinh vật có:

a.Nhiệt độ cơ thể không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.

b.Nhiệt độ cơ thể luôn thay đổi theo nhiệt độ môi trường .

c.Nhiệt độ cơ thể phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.

d.Cả a, b, c đúng

1. Ví dụ nào sau đây **không phải** là một quần thể sinh vật?

a. Các cây cọ sống trên một ngọn đồi. c. Các con chim sống trong một khu rừng

b. Một đàn cá chép sống trong một cái ao d. Các con ong trong một cái tổ.

1. Mật độ của quần thể sẽ giảm khi:

a.Lũ lụt, dịch bệnh b. Ô nhiễm môi trường

b.Khí hậu khắc nghiệt d. Cả a, b. c đúng

1. Biểu hiện nào sau đây có ở tháp dân số phát triển:

a.Tỉ lệ người già nhiều. c. Tỉ lệ trẻ em sinh ra ít.

b.Tỉ lệ trẻ em nhiều d. Cả a, b, c

1. Người ta dùng các biểu đồ tháp tuổi để biểu diễn:

a.Kích thước của một quần thể c. Thành phần nhóm tuổi của một quần thể

b.Tỉ lệ giới tính của một quần thể d. Mật độ của một quần thể

1. Đâu là đặc trưng cơ bản của một quần thể sinh vật?

a.Tỉ lệ giới tính b. thành phần nhóm tuổi c. Mật độ quần thể d. Cả a, b, c

1. Hiện nay, Việt nam đã và đang thực hiện Pháp lệnh dân số nhằm mục đích:

a.Nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân, mỗi gia đình và toàn xã hội.

b.Số con sinh ra phù hợp với với khả năng chăm sóc và nuôi dưỡng của mỗi gia đình.

c.Số dân hài hoà với sự phát triển kinh tế xã hội, tài nguyên, môi trường của đất nước.

d.Cả a, b, c đúng.

1. Rận bám trên da trâu, chúng hút máu của trâu để sống. Cách sống đó được gọi là:

a.Cộng sinh b. Hội sinh c. Kí sinh d. Cả a, b, c

**MA TRẬN ĐỀ ÔN THI LỚP 9 MÔN SINH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết**  **50%** | **Thông hiểu**  **40%** | **Vận dụng**  **5%** | **Vận dụng cao**  **5%** |
| **Di truyền và biến dị** | **10 câu** | **8 câu** |  | **2 câu** | **5đ** |
| **2,5đ** | **2đ** |  | **0,5đ** |
| **Sinh vật và môi trường** | **10 câu** | **8 câu** | **2 câu** |  | **5đ** |
| **2,5đ** | **2đ** | **0,5đ** |  |
| **Tổng** | **5đ** | **4đ** | **0,5đ** | **0,5đ** | **10đ** |

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đề 1** | | | | | | | | | | **Đề 2** | | | | | | | | | |
| **1**  **d** | **2**  **c** | **3**  **a** | **4**  **d** | **5**  **a** | **6**  **d** | **7**  **d** | **8**  **c** | **9**  **b** | **10**  **a** | **1**  **d** | **2**  **c** | **3**  **a** | **4**  **c** | **5**  **b** | **6**  **a** | **7**  **d** | **8**  **c** | **9**  **a** | **10**  **b** |
| **11**  **c** | **12**  **c** | **13**  **d** | **14**  **b** | **15**  **d** | **16**  **a** | **17**  **c** | **18**  **b** | **19**  **b** | **20**  **c** | **11**  **b** | **12**  **c** | **13**  **c** | **14**  **c** | **15**  **d** | **16**  **d** | **17**  **c** | **18**  **d** | **19**  **c** | **20**  **d** |
| **21**  **b** | **22**  **d** | **23**  **c** | **24**  **d** | **25**  **a** | **26**  **a** | **27**  **a** | **28**  **d** | **29**  **b** | **30**  **b** | **21**  **c** | **22**  **b** | **23**  **c** | **24**  **a** | **25**  **c** | **26**  **d** | **27**  **c** | **28**  **d** | **29**  **d** | **30**  **b** |
| **31**  **d** | **32**  **c** | **33**  **c** | **34**  **d** | **35**  **b** | **36**  **d** | **37**  **d** | **38**  **a** | **39**  **b** | **40**  **c** | **31**  **a** | **32**  **d** | **33**  **a** | **34**  **c** | **35**  **d** | **36**  **b** | **37**  **c** | **38**  **d** | **39**  **d** | **40**  **c** |